

*"Chiếc áo bà ba trên dòng sông thầm thầm,  
Thập thoảng con xuồng bè nhỏ mong manh.  
Nón lá đội nghiêng tóc dài con nước đỡ.  
Hậu Giang ơi em vẫn đẹp ngần đỗi..."*

# ÁO BÀ BA

TRẦN THỊ THANH MAI

Nói đến trang phục truyền thống Nam Bộ thì không thể không nhắc đến áo bà ba. Nam Bộ là vùng đất hội tụ nhiều nền văn hóa của các tộc người, nên sự tiếp biến văn hóa ở đây diễn ra khá đa dạng. Trong quá trình giao lưu ông cha ta đã “chọn lọc”, “cải biến” và làm nên kiểu trang phục gọn gàng, thông dụng, phù hợp với điều kiện môi sinh, thời tiết và tiện lợi trong lao động sản xuất, mà vẫn toát lên nét đẹp dịu dàng. Đó là chiếc áo bà ba, biểu tượng trang phục truyền thống của người dân Nam Bộ.

Trang phục áo bà ba xuất hiện vào khoảng thế kỷ XIX, được sử dụng phổ biến vào đầu thế kỷ XX: “Ở miệt vườn, ở miệt Hậu Giang thời Pháp thuộc, cái áo dài đàn ông không được thông dụng cho lắm. Kiểu quần áo bà ba là tiện lợi nhún, đồng thời quần áo bà ba cũng tiêu biểu cho sự trang nghiêm trong giới trung lưu... Áo bà ba gọn gàng, cởi ra mặc vào dễ dàng, giúp con người di dứng khoan thai, ít câu thúc”. Lúc đầu áo bà ba không có túi, nên bên trong phụ nữ mặc thêm áo túi (áo lót, áo cánh – một loại áo giống như áo bà ba nhưng tay ngắn, thân áo cũng ngắn hơn và không xẻ hông, có hai túi to ở hai bên để đựng những vật dụng cần thiết). Đến khi ở nhà phụ nữ mặc mỗi áo túi mà không mặc áo bà ba bên ngoài. Sang đầu thế kỷ XX thì áo bà ba may thêm hai túi ở dưới hai vạt trước, tiện lợi hơn. Áo bà ba vốn là loại áo không có cổ (bầu áo), da phần là cổ tròn, khít với vòng cổ, thường các bà, các mẹ đứng tuổi mặc áo cổ tròn cho kín đáo. Thiếu nữ mặc áo cổ trái tim (cổ lá trầu), một ít cổ cánh sen, cổ vuông,... thân trước gồm hai mảnh

(vật), với hàng nút chính giữa chạy dài từ trên xuống, thân sau nguyên mảnh vải, phần trên áo hẹp, dưới vạt rộng hơn, áo có độ dài trùm qua mông, gần như ôm sát thân hình, tay áo dài đến cổ tay, xẻ tà vừa phải ở hai bên hông, người mặc cảm thấy thoải mái trong các hoạt động.

Do đặc điểm khí hậu Nam Bộ nắng nóng, nên áo bà ba được may chủ yếu là loại vải mềm, mát mẻ: vải ú, vải sơn dâm, vải xiêm,... có ưu điểm độ bền cao, thấm mồ hôi, giảm nhiệt, nên dù tay dài thì người mặc vẫn thấy thoáng mát. Áo bà ba khá đơn giản, nhưng may áo không phải dễ dà, dễ có được chiếc áo đẹp vừa vặn, người thợ may phải hết sức khéo léo, tì mỉ mới có thể cho ra đời chiếc áo tinh tế, kích cỡ ôm khít vừa vặn, khoe được vẻ đẹp thân hình nhưng vẫn nền nã, kín đáo. Cùng kết hợp áo bà ba là chiếc quần lanh Mỹ A (Tân Châu, An Giang), satin màu trắng hay màu đen (đôi lúc mặc nguyên bộ cùng màu) dài chấm gót chân, làm tăng thêm nét đẹp mềm mại, thư thái. Áo bà ba phù hợp với mọi vóc dáng, được người dân Nam bộ nhất là Tây Nam Bộ ưa chuộng, nam nữ đều sử dụng, áo bà ba của nam và nữ không mấy khác nhau, chỉ khác nhau về kích thước và kiểu cách. Áo bà ba nam rộng rãi hơn và luôn có hai túi lớn: “Ai mà bày đặt dì ki, áo bà ba may hai túi dựng giống gì hở anh? Ba má bày đặt cho anh, áo bà ba may hai túi dựng đâu chanh o mèo”. Ngày xưa, những dịp lễ hội,



Ao bà ba của người Nam Bộ xưa.

Ảnh: TL

dám cưới, dám hỏi, hầu như người dân Nam Bộ đều mặc áo bà ba, các cụ già, các diễn chủ giàu có cũng vận bộ bà ba trắng trong những ngày lễ tết, tiếp khách. Nông dân thường mặc bộ bà ba đen, vì màu này vừa sạch vừa dễ giặt giũ phù hợp với điều kiện lao động, di lại nơi sông rạch, bùn lầy. Lúc đi chơi, dám tiệc thì mặc màu nhẹ hơn: màu trắng, xám tro, còn phụ nữ thì

chọn màu tươi sáng như: xanh, hồng,... với chất liệu vải dắt liền hơn như the, lụa tơ lầm, katê, soa,...

Áo bà ba gắn liền với hình ảnh người phụ nữ Nam bộ mạnh mẽ, trung kiên trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc. Áo cùng Võ Thị Sáu, Nguyễn Thị Định đánh Pháp đuổi Mỹ, là biểu tượng chân dung điển hình cao đẹp của Giải phóng quân miền Nam thời chống Mỹ. Áo theo các mẹ các chị xông pha trong các cuộc nổi dậy, biểu tình chống giặc càn bố, tảo tần chở che, nuôi giấu cán bộ hoạt động cách mạng. Có biết bao chiếc áo bà ba đã thấm đẫm mồ hôi, nước mắt và cả máu của những nữ ánh hùng, kiên cường chiến đấu cho quê hương “Áo bà ba, súng quàng vai sáng sớm ra đi,... son sắt thủy chung giữ quê nhà... ghi chiến công giải giặc lấy lừng... cùng toàn dân viết đẹp những bản anh hùng ca...”.

Theo thời gian, tư duy thẩm mỹ thời trang cũng dần thay đổi, áo bà ba được cải tiến vừa dân tộc, vừa hiện đại hơn, áo không thẳng và rộng như xưa, mà được chít eo nhấn “pet” ôm sát lấy thân hình, làm tôn thêm nét đẹp tuyệt mỹ miêu của người phụ nữ. Về sau thêm nhiều mẫu mã cách tân trong dáng áo, thân áo và tay cắt rời theo kiểu may tay raglan, tay áo dài hơn và hơi loe, có khi người ta bỏ cả hai túi ở vạt trước để tạo cho thân áo nhẹ nhàng, mềm mại hơn, áo cũng không nhấn mà được may rất khít, vừa vặn với eo lưng, tạo điểm nhấn cho dáng áo thêm đẹp, thêm duyên, với nhiều chất liệu cao cấp khá bắt mắt, màu sắc phong phú, điểm xuyết hoa văn điệu đà rực rỡ.

Tuy không kiêu sa, quý phái, không lịch lãm dài các như áo dài, song áo bà ba truyền thống đã tạo dựng nên vẻ đẹp hình thức và vẻ đẹp tâm hồn của người dân Nam Bộ, cũng chính là chuẩn mực “công dung ngôn hạnh” của người phụ nữ xưa nay. Áo ẩn chứa biết bao nỗi lòng và tình cảm của những người nông dân chân lấm tay bùn, dâ ủ ấp bao mối tình quê chân chất. Dù ở đâu, đi đâu, người ta cũng vẫn thương hoài, vẫn nhớ da diết về chiếc áo bà ba thấp thoáng trên những cánh đồng ngày mùa, e ấp trong các lễ hội, mềm mại trên những con đò nhỏ, phát phơi trên những cây cầu tre lắc léo, giữa phiên chợ quê,... Chiếc áo bà ba đã đi vào thơ ca, nhạc họa và trở thành nguồn cảm hứng bất tận của giới văn nghệ sĩ: “Tôi thương chiếc áo bà ba, áo bà ba em mặc ra đồng. Trưa nắng hè áo dầm mồ hôi, áo dài dầu sớm nắng chiều mưa. Tôi vẫn thương hoài chiếc áo bà ba”.

Ngày nay xu hướng thời trang áo phục phù hợp với

nếp sống công nghiệp, áo bà ba không còn được sử dụng thường xuyên như trước đây, nhưng hình ảnh tượng của áo bà ba không ngừng được nâng cao, là một hình ảnh đẹp, đằm thắm dung dị, chiếm được tình cảm yêu mến của các tầng lớp trong xã hội, không chỉ trong sinh hoạt đời thường, mà trong những sự kiện văn hóa, những hoạt động đặc biệt người ta vẫn chọn áo bà ba. Các chuyến về nguồn, sinh hoạt truyền thống tại các di tích lịch sử, trong các cuộc thi sắc đẹp, biểu diễn thời trang, sân khấu, dàn ca tài tử, hướng dẫn viên du lịch, tiếp viên nhà hàng ẩm thực,... chiếc áo bà ba vẫn là sự lựa chọn ý nghĩa không thể thay thế.

Dù cuộc sống có làm cho bao giá trị thay đổi, áo bà ba trước sau vẫn vận vụn nguyên nét đẹp nền nã, duyên dáng, thân thương trong mắt mọi người “... Em xinh tươi trong chiếc áo bà ba...”. Bà ba, nón lá và khăn rằn đã trở thành một liên kết “Tam vị nhất thể” in



*Phụ nữ Nam Bộ trong trang phục áo bà ba, khăn rằn, non lá.  
Ảnh: T.L*

dậm trong tâm thức người dân sông nước Nam bộ xưa nay, cần bảo tồn và gìn giữ nét đẹp truyền thống “hương đồng, gió nội” này trong cuộc sống hôm nay và mai sau./.

T.T.T.M